TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2022/QĐST-HNGĐ	*G, ngày 17 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 17/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2022, về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn", giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị A; sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện G, tỉnh Gia Lai.

2. Bị đơn: Anh Phạm Thành C, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện G, tỉnh Gia Lai..

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị A và anh Phạm Thành C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thị A và anh Phạm Thành C có 02 con chung là cháu Phạm Ngọc Thảo N, sinh ngày 23/9/2015 và cháu Phạm Nghi Đ, sinh ngày 05/8/2017.

Chị Trần Thị A và anh Phạm Thành C thỏa thuận, giao cháu Phạm Nghi Đ cho chị Trần Thị A và giao cháu Phạm Ngọc Thảo N cho anh Phạm Thành C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên hoặc đã

thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Trần Thị A và anh Phạm Thành C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị A tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 150.000 đồng để sung quỹ Nhà nước, nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp trước đây theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0008477 ngày 23 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Gia Lai. Trả lại cho chị Trần Thị A số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- UBND xã T;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Lê Văn Đính